

CTCP Thế Giới Số (HOSE: DGW)

NĂM GIỮ - Giá mục tiêu: 31,400 VND

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 1/2023, doanh thu và LNST của DGW khiêm tốn ghi nhận 3,960 tỷ đồng (-44% svck) và 79 tỷ đồng (-63% svck). Hai mảng chính của DGW là máy tính và máy tính bảng, điện thoại đều giảm 51% svck, Biên lợi nhuận gộp và biên lợi nhuận ròng ghi nhận 6.58% và 2%, lần lượt giảm nhẹ 0.08% và 1% so với quý 1/2022. Chúng tôi khuyến nghị GIỮ với giá của DGW là 31,400 đồng/cổ phiếu (sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền)

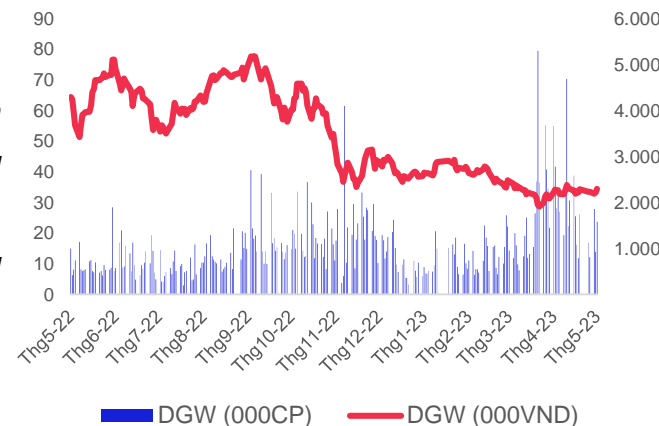
Thông tin cập nhật

Kết quả kinh doanh vẫn ở ngưỡng an toàn. Sức khỏe tài chính duy trì được ngưỡng an toàn, ổn định trong bối cảnh năm 2023 tình hình kinh tế vĩ mô còn nhiều khó khăn, thử thách như: Tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ, tỷ lệ thất nghiệp tăng, lạm phát tăng cao dẫn đến xu hướng cắt giảm chi tiêu của người dùng. Trong năm 2022, vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh lên 8 tuần (năm 2021 là 5 tuần), nguyên do chủ yếu đến từ việc đứt chuỗi cung ứng hàng từ nhà máy sản xuất Iphone từ Trung Quốc cùng sức tiêu thụ chậm ở mảng máy tính xách tay và máy tính bảng.

Ngành hàng đồ gia dụng ghi nhận tốc độ tăng trưởng ấn tượng. Quý 1 2023, DGW ghi nhận doanh thu 165 tỷ đồng cho lĩnh vực đồ gia dụng (+165% svck). Đây là tốc độ tăng trưởng tốt so với mức nền thấp của quý 1 2022. Từ quý 2 2023, DGW bắt đầu ghi nhận doanh thu của Westinghouse – thương hiệu đồ gia dụng nổi tiếng đến từ Mỹ ở phân khúc giá bình dân – trung bình, chuyên các chuyên các sản phẩm như máy pha cà phê, lò nướng, nồi chiên không dầu,....

ĐHCĐ thông qua phương thức trả cổ tức. Trong ĐHCĐ vừa qua, DGW đã thông qua phương án trả cổ tức tiền mặt với tỷ lệ 10%

Biến động giá



	1T	3T	12T
DGW (%)	+2.83%	-13.10%	-46.46%
VN-Index (%)	1.70%	0,28%	-18.19%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (11/05/2023)	VND 34,300
Giá mục tiêu	VND 31,400
Tăng/Giảm	-8,8%
Vốn hóa	5,764.02 tỷ VND
	244 triệu USD
Biến động giá trong 52 tuần	VND 28,700 – VND 77,800
Giá trị giao dịch bình quân	58.07 tỷ VND
	2.5 triệu USD
Sở hữu nước ngoài tối đa	49%
Sở hữu nước ngoài hiện tại	22.2%

Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023F	2024F	2025F
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	20,923	22,028	20,173	22,782	25,205
<i>Tăng trưởng</i>	%	67%	5%	-8%	13%	11%
Giá vốn	Tỷ đồng	19,415	20,365	18,548	20,946	23,173
Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	1,508	1,663	1,625	1,835	2,032
<i>Tăng trưởng</i>	%	88%	10%	-2%	13%	11%
LNST	Tỷ đồng	655	684	471	629	830
<i>Tăng trưởng</i>	%	145%	4%	-31%	33%	32%
EPS	Đồng	7,390	4,189	2,888	3,853	5,083
<i>Tăng trưởng</i>	%	19%	-43%	-31%	33%	32%
BVPS		20,092	14,669	17,556	21,409	26,492
ROE	%	36.7%	28.2%	16.3%	17.9%	19.0%
ROA	%	10.0%	10.8%	6.4%	8.5%	9.1%
P/E	Lần	8.94	8.98	10.87	8.15	6.18
P/B	Lần	3.29	2.57	1.79	1.47	1.19
EV/EBITDA	Lần	6.38	7.58	7.40	6.35	4.11

CTCP Thế Giới Số (HOSE: DGW)

NĂM GIỮ - Giá mục tiêu: 31,400 VND

Cập nhật kết quả kinh doanh Quý 1/2023

Vào Quý 1/2023, Digiworld đã đạt 3,960 tỷ đồng doanh thu và 79 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế (LNST), ghi nhận giảm lần lượt 44% và 63% svck. Với kết quả này, công ty đã hoàn thành 20% kế hoạch doanh thu năm và 20% kế hoạch LNST theo như kế hoạch kinh doanh công bố vào đầu năm 2023. Trong thời kỳ ngành bán lẻ có nhiều khó khăn và thách thức, biên lợi nhuận ròng của DGW vẫn đạt 2%, tốt hơn so với các doanh nghiệp cùng ngành, cho thấy được hiệu quả tối ưu chi phí trong việc vận hành hệ thống SAP ERP của DGW.

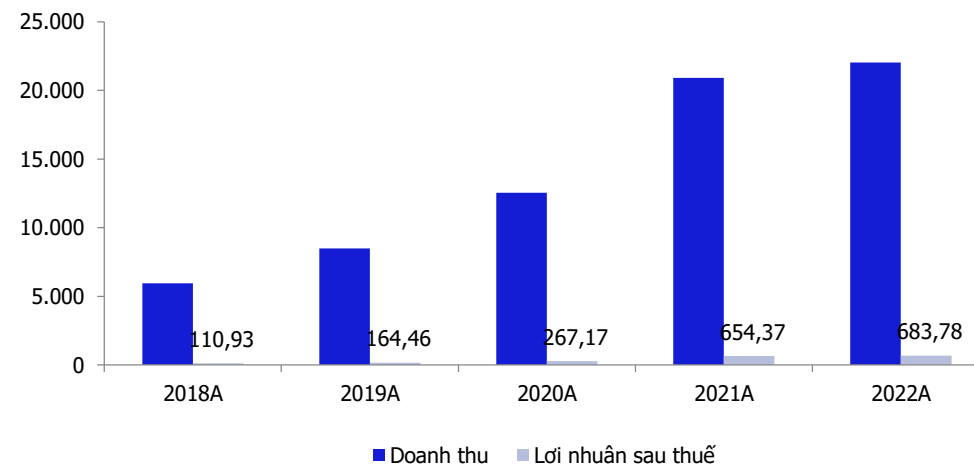
Về mảng máy tính xách tay và máy tính bảng và mảng điện thoại di động, DGW ghi nhận doanh thu lần lượt đạt 1,094 và 1,899 tỷ đồng, giảm 51% so với cùng kỳ do tình hình vĩ mô thế giới không thuận lợi, lạm phát cao dẫn đến xu hướng thắt chặt chi tiêu của người tiêu dùng.

Ngành hàng thiết bị văn phòng thu về 682 tỷ đồng, giảm nhẹ so với năm ngoái là 8%. Bên cạnh đấy, mảng thiết bị gia dụng ghi nhận 165 tỷ đồng, tăng 158% svck, sở hữu tốc độ tăng trưởng ấn tượng nhất Quý 1/2023 mặc dù hiện tại, tình hình “đóng băng” thị trường bất động sản vẫn chưa có cải thiện thanh khoản tích cực. Dự báo vào cuối năm 2023, khi tình hình vĩ mô khởi sắc, mảng thiết bị gia dụng sẽ mang lại đóng góp đáng kể cho doanh thu DGW.

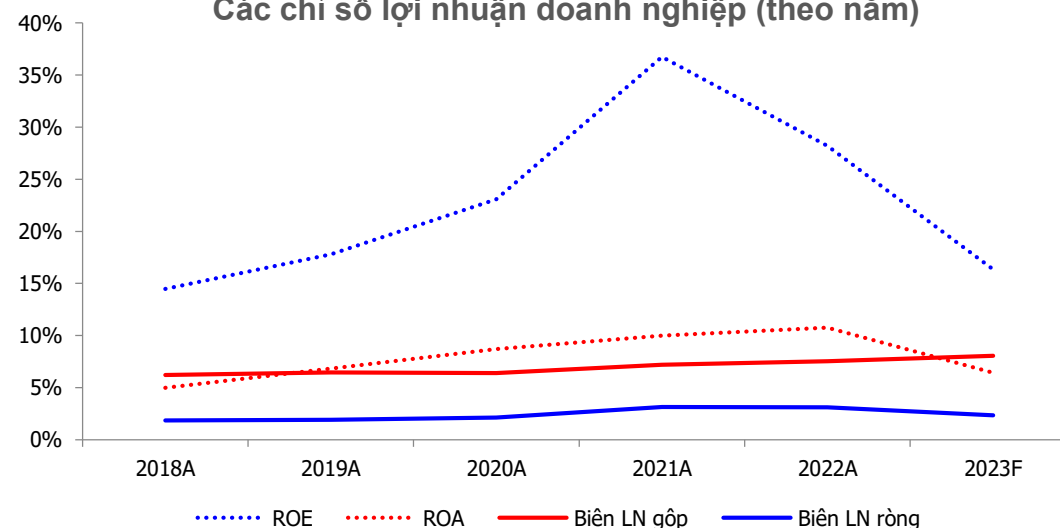
Ngành hàng tiêu dùng đạt 120 tỷ đồng doanh thu, tăng trưởng 69% so với Quý 1 2022. Đây là một dấu hiệu tích cực. Theo chia sẻ của MWG, trong năm 2023, tiềm năng tăng trưởng mới cho ngành hàng tiêu dùng là mảng bia với nhà cung cấp AbinBev, giúp cho doanh thu ngành hàng tiêu dùng dự kiến tăng trưởng 157% so với cùng kỳ.

Bắt đầu từ Quý 2 2023, doanh thu của DGW sẽ có thêm sự đóng góp doanh thu từ thương hiệu Lotte Chilsung và Westinghouse.

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế theo năm (tỷ đồng)



Các chỉ số lợi nhuận doanh nghiệp (theo năm)



CTCP Thế Giới Số (HOSE: DGW)

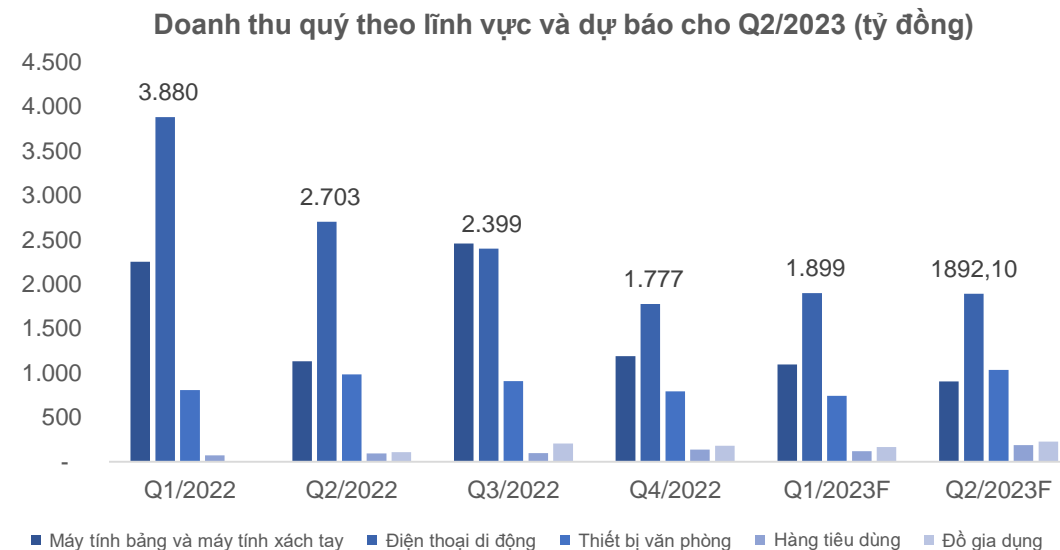
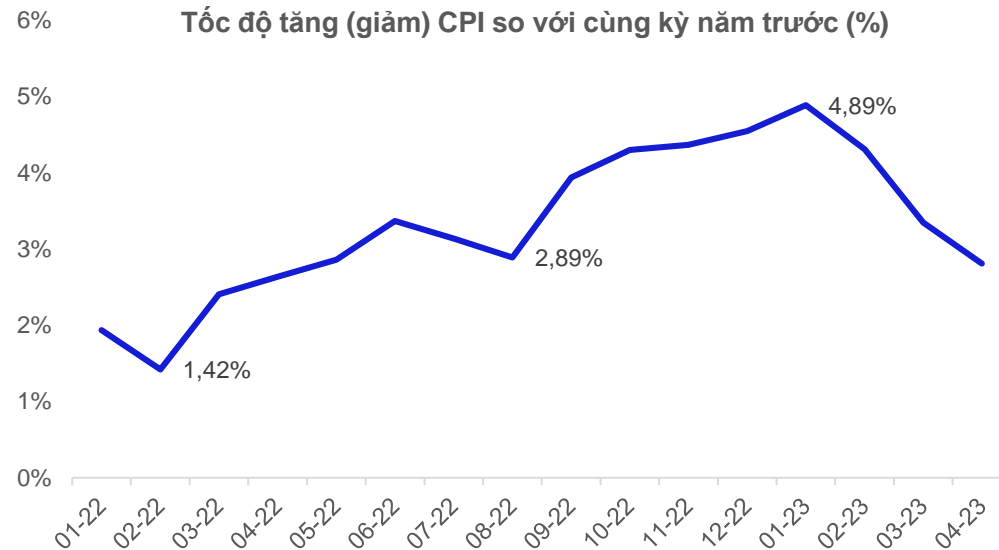
NĂM GIỮ - Giá mục tiêu: 31,400 VND

Sự phục hồi của thị trường bán lẻ ICT tại Việt Nam từ quý 4/2023, tăng trưởng tốt hơn vào năm 2024.

Các thông tin hỗ trợ nền kinh tế tại Việt Nam bắt đầu từ quý 1/2023. Năm 2023 được dự báo là một năm khó khăn của ngành bán lẻ Việt Nam khi lạm phát vẫn còn xu hướng tăng, nền lãi suất đang cao, thắt chặt tiền tệ dẫn đến xu hướng thắt chặt chi tiêu của người tiêu dùng. Chúng tôi kỳ vọng thị trường bán lẻ ICT bắt đầu có dấu hiệu phục hồi vào 2 quý cuối 2023 và phục hồi mạnh mẽ hơn vào năm 2024 dựa vào các yếu tố:

- (1) Lạm phát Việt Nam đang có dấu hiệu hạ nhiệt kể từ đầu năm 2023. Giá điện tăng 3%, thấp hơn so với kỳ vọng ban đầu là trên 10%
- (2) Lãi suất cho vay bắt đầu có dấu hiệu hạ nhiệt kể từ khi ngân hàng nhà nước công bố giảm lãi suất điều hành từ 0,3-0,5%/năm. Chúng tôi kỳ vọng cuối năm 2023 tiếp tục hạ lãi suất tiết kiệm từ 0.3-0.5%
- (3) Thị trường bất động sản bắt đầu có thanh khoản. Ngày 12/4 vừa qua, HN ban hành Văn bản số 2869/STNMT-ĐKTKĐĐ về việc bãi bỏ Văn bản số 1685/STNMT-ĐKTKĐ, Sở TN và MT đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, giải quyết thủ tục hành chính đến việc chia tách thửa, hợp thửa đất cho người sử dụng đất theo quy định.

Quy mô thị trường tương đương Thái Lan với quy mô dân số lớn hơn 1.4 lần, cho thấy sức tiêu thụ của thị trường ICT vẫn còn tiềm năng tăng trưởng tại Việt Nam. Hiện tại, quy mô thị trường bán lẻ ICT tại Việt Nam và Thái Lan được đánh giá có sự tương đồng. Hiện tại, theo số liệu thống kê, dân số Thái Lan có 70 triệu người, độ tuổi trung bình 41 tuổi; dân số Việt Nam có hơn 97 triệu người, độ tuổi trung bình 31 tuổi. Cho thấy tiềm năng tăng trưởng vẫn còn, tuy nhiên tốc độ sẽ khó đuổi kịp giai đoạn đạt đỉnh của DGW.



CTCP Thế Giới Số (HOSE: DGW)

NĂM GIỮ - Giá mục tiêu: 31,400 VND

Hướng đến mục tiêu gia tăng thị phần ngành điện gia dụng tại Việt Nam

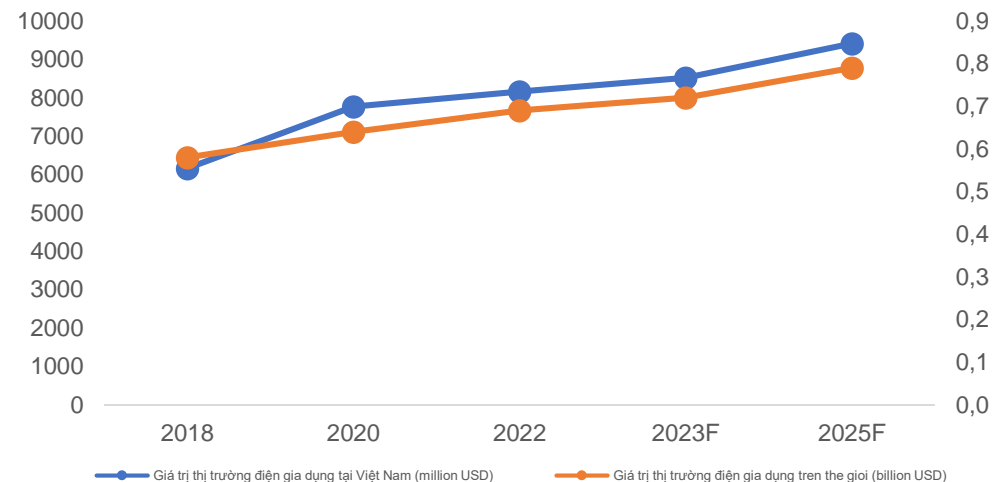
Bên cạnh Xiaomi, DGW đã thông qua việc phân phối sản phẩm của các thương hiệu nổi tiếng trên toàn thế giới: Westinghouse, Yojeung và Whirlpool. Theo Statista, năm 2022, quy mô thị trường điện gia dụng tại Việt Nam vào khoảng 8.16 tỷ USD, GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành ước đạt 95.6 triệu đồng/người, tương đương 4,110 USD, tăng 393 USD so với năm 2021. Với quy mô dân số gần 100 triệu người, xu hướng đô thị hóa vẫn đang diễn ra, khái niệm gia đình hạt nhân dần phổ biến. Giám đốc chiến lược của Whirlpool Corporation, ông Himanshu Shekhar nhận định đây Việt Nam vẫn là một mảnh đất màu mỡ cho các thương hiệu đồ gia dụng thông minh gia nhập cuộc đua tranh thị phần.

Tại DGW, nhờ vào sự đóng góp của tivi Xiaomi, Whirlpool và Yojeung, ngành gia dụng ghi nhận doanh thu lần lượt là 223 và 556 tỷ đồng vào năm 2021, năm 2022. Trong quý 1 năm 2023, lĩnh vực gia dụng có kết quả kinh doanh ấn tượng nhất DGW với doanh thu ghi nhận 165 tỷ đồng (+158% svck), đóng góp 4% tổng doanh thu DGW.

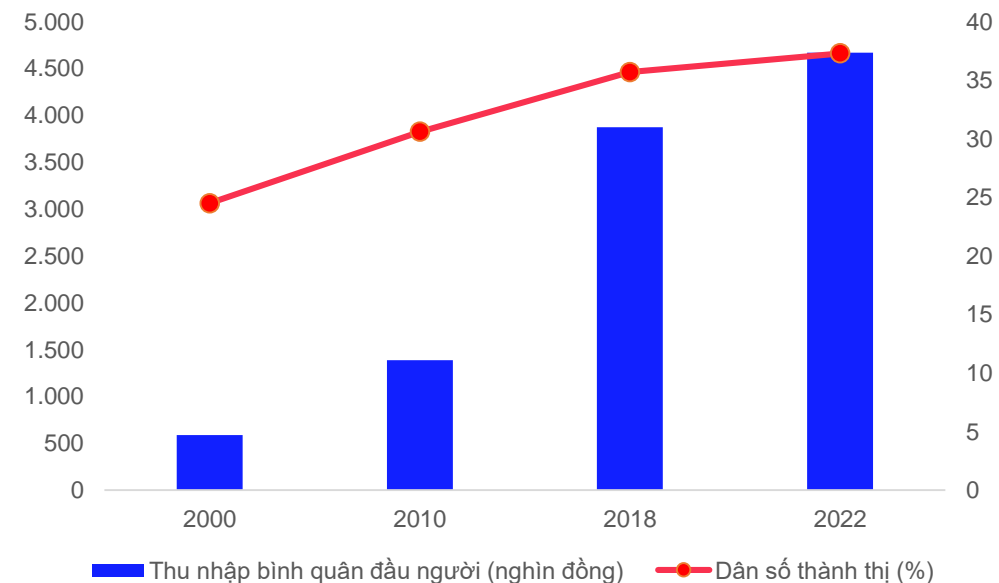
Theo thông tin hiện tại, DGW đã mất vị thế độc quyền với Xiaomi. Điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu ngành hàng gia dụng. Tuy nhiên với sự bù đắp của Whirlpool, Yojeung và Westinghouse (bắt đầu ghi nhận vào quý 2/2023), chúng tôi kỳ vọng doanh thu ngành hàng gia dụng sẽ tăng trưởng 80% trong năm 2023. Theo Yale Appliance, Whirlpool được đánh giá là thương hiệu đồ gia dụng đáng tin cậy nhất. Westinghouse là thương hiệu đồ gia dụng nhỏ nổi tiếng tại Mỹ với các sản phẩm máy pha cà phê, máy xay, máy ép trái cây, nồi chiên không dầu, lò nướng, ấm đun siêu tốc,...

	Q1/2022	Q2/2022	Q3/2022	Q4/2022	Q1/2023	Q2/2023F
Doanh thu	64	108	205	179	165	226.8
% tăng trưởng svck				159%	158%	110%

Giá trị thị trường điện gia dụng tại Việt Nam và thế giới theo mỗi năm



Xu hướng đô thị hóa diễn ra với dân số trong độ tuổi lao động tăng mạnh



CTCP Thế Giới Số (HOSE: DGW)

NĂM GIỮ - Giá mục tiêu: 31,400 VND

Tiềm năng tăng trưởng của thị trường FMCG tại Việt Nam, liên tục tìm kiếm cơ hội M&A để gia tăng động lực tăng trưởng và quy mô phân phối trên thị trường.

Thị trường thực phẩm và đồ uống (F&B) tại Việt Nam đã lấy lại sự phục hồi mạnh mẽ sau ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Cụ thể, theo Tổng cục thống kê, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng 4 đạt trên 500 nghìn tỷ đồng, tăng 3,7% so với tháng trước; lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 đạt hơn 2000 tỷ, tăng 12% svck. Quy mô và tốc độ tăng trưởng này thậm chí còn tốt hơn so với trước đại dịch COVID-19. Chỉ số IIP ngành chế biến thực phẩm cũng tăng 10.73% so với cùng kỳ.

Bên cạnh đấy, mức tiêu thụ bia của Việt Nam tính đến năm 2022 là 2,2% thị trường toàn cầu, đạt 3,8 triệu lít bia hàng năm, giúp cho Việt Nam trở thành quốc gia đứng đầu trong khu vực ASEAN về mức độ tiêu thụ bia. Chúng tôi dự báo sức tiêu thụ bia của người tiêu dùng có xu hướng tăng trưởng đều, ổn định sau mức nền cao của năm 2022

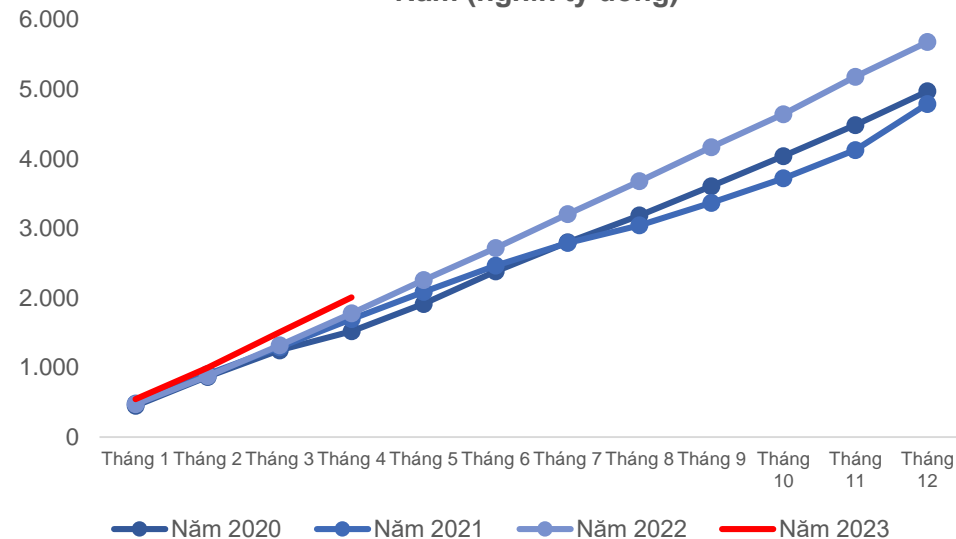
DGW dự báo ngành FCMG trong doanh thu dự kiến tăng trưởng 157%, trong đó mảng bia sẽ là mảng mới và có triển vọng đóng góp lớn trong sự tăng trưởng. Ngoài ra, bắt đầu từ quý 2/2023, doanh thu của DGW sẽ ghi nhận doanh thu của các sản phẩm từ Lotte Chilsung.

Về hoạt động M&A, DGW đã và đang nhìn ra nhiều cơ hội M&A trong bối cảnh thị trường khó khăn, đây là chiến lược mà DGW đang theo đuổi. Trong năm 2022, DGW đã chi hơn 250 tỷ đồng để sở hữu 49% cổ phần của CTCP Archison, sau đó nâng tỷ lệ sở hữu lên 60% vào quý 4/2022.

Trong ĐHCĐ năm 2023, DGW có chia sẻ việc M&A cùng DGW có những ưu điểm: (1) áp dụng quy chuẩn quản lý hiệu quả của DGW (2) tối ưu chi phí, thời gian với hệ thống ERP trong việc trao đổi thông tin giữa các bộ phận để có những quyết định kinh doanh tốt nhất (3) DGW hỗ trợ xây dựng mô hình tổ chức, văn hóa doanh nghiệp, đào tạo nội bộ để nâng cấp sức khỏe doanh nghiệp.

Dự kiến trong 2023, DGW sẽ thực hiện thêm 2 thương vụ M&A trong ngành hàng tiêu dùng và thiết bị văn phòng.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tại Việt Nam (nghìn tỷ đồng)



Sản phẩm bia của AB Inbev



Sản phẩm Lotte Chilsung được ghi nhận bắt đầu từ quý 2/2023



NĂM GIỮ - Giá mục tiêu: 31,400 VND

Dự phóng và Định giá

Chúng tôi dự phóng kết quả kinh doanh năm 2023 ghi nhận doanh thu đạt 20,172 nghìn tỷ đồng (-8.4% svck) và LNST đạt 471 tỷ đồng (-31% svck) với giả định hoạt động kinh doanh phục hồi nhẹ vào cuối năm 2023 đến từ tỷ trọng tiêu thị Apple gia tăng, doanh thu mới ghi nhận từ ngành hàng đồ gia dụng và FMCG.

Năm 2022, DGW tăng mạnh nợ vay dài hạn và ngắn hạn cùng hàng tồn kho, nợ/vốn chủ sở hữu tăng từ 0.6 lên 0.8 lần. Trong năm 2023, chúng tôi dự báo vòng quay hàng tồn kho tăng nhẹ cùng nợ/vốn chủ sở hữu giảm về mức năm 2022 do xu hướng chi tiêu thắt chặt của người tiêu dùng. Lạm phát kéo dài ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của ngành hàng tiêu dùng, đặc biệt với mặt hàng ICT. Với tình hình kinh tế vĩ mô như hiện tại, chúng tôi dự phóng doanh thu ICT 2023 vẫn sẽ giảm so với mức nền năm 2022, ngành hàng đồ gia dụng và tiêu dùng tăng trưởng lần lượt 53% và 81% nhờ vào doanh thu ngành hàng mới.

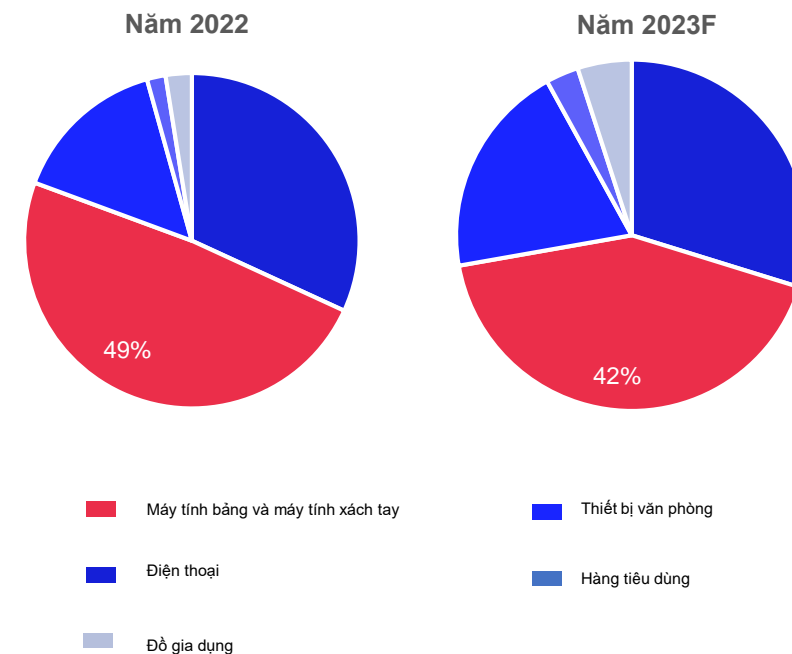
Chúng tôi khuyến nghị **GIỮ** với giá mục tiêu của DGW là 31,400 đồng/cổ phiếu (sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền) dựa trên các luận điểm chính:

- (1) Vòng quay hàng tồn kho nằm trong tầm kiểm soát doanh nghiệp, sự phục hồi của thị trường bán lẻ ICT tại Việt Nam từ quý 4/2023, tăng trưởng tốt vào năm 2024.
- (2) Hướng đến mục tiêu gia tăng thị phần ngành điện gia dụng tại Việt Nam thông qua việc phân phối sản phẩm của các thương hiệu nổi tiếng trên toàn thế giới: Xiaomi, Westinghouse, Yojoong và Whirlpool.
- (3) Khai thác mạnh mẽ ngành FMCG tại Việt Nam, liên tục tìm kiếm các cơ hội M&A để gia tăng quy mô phân phối trên thị trường.

Rủi ro đầu tư

- (1) Tình trạng xuất khẩu sang Mỹ chậm trễ kéo dài do dự báo về suy thoái kinh tế toàn cầu, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, lạm phát cao ảnh hưởng trực tiếp đến sức tiêu thụ của người tiêu dùng, đặc biệt với nhu cầu thay thế các sản phẩm ICT.
- (2) DGW có thể phải sử dụng nhiều hơn các chương trình khuyến mãi để kích cầu tiêu dùng và giảm vòng quay hàng tồn kho, dẫn đến chi phí bán hàng gia tăng, giảm biên lợi nhuận ròng.

Tỷ trọng doanh thu theo lĩnh vực (%)



Kết quả kinh doanh	2023F	2024F
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	20,173	22,782
Tăng trưởng (%)	-8%	13%
LNST (tỷ đồng)	471	629
Tăng trưởng (%)	-31%	33%

Nguồn: DGW, MBS Research

CTCP Thế Giới Số (HOSE: DGW)

Kết quả kinh doanh (tỷ đồng)	2021	2022	2023F	2024F	2025F
Doanh thu thuần	20,923	22,028	20,173	22,782	25,205
Giá vốn hàng bán	19,415	20,365	18,548	20,946	23,173
Lợi nhuận gộp	1,508	1,663	1,625	1,835	2,032
Doanh thu hoạt động tài chính	180	209	157	182	183
Chi phí tài chính	42	144	194	172	160
Chi phí quản lý doanh nghiệp	822	858	992	1,052	1,012
Lợi nhuận trước thuế	820	862	2,063	2,475	1,044
Lợi nhuận sau thuế	655	684	471	629	830
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	654	684	471	629	830
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1	0	0	0	0
Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	2021	2022	2023F	2024F	2025F
Tài sản ngắn hạn	6,255	5,782	6,743	6,794	8,551
I. Tiền & tương đương tiền	1,494	828	1,331	937	2,419
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1,634	1,453	1,564	1,737	1,808
IV. Hàng tồn kho	2,888	3,254	3,485	3,710	3,870
V. Tài sản ngắn hạn khác	239	248	363	410	454
Tài sản dài hạn	289	573	581	587	588
I. Các khoản Phải thu dài hạn	18	22	21	23	26
II. Tài sản cố định	94	96	106	108	107
1. Tài sản cố định hữu hình	34	32	39	42	41
2. Tài sản cố định vô hình	60	63	66	67	67
III. Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	0	0	0	0	0
V. Đầu tư tài chính dài hạn	65	71	71	71	71
VI. Tài sản dài hạn khác	112	384	384	384	384
Tổng tài sản	6,545	6,355	7,325	7,381	9,139
Nợ phải trả	4,764	3,932	4,439	3,860	4,779
I. Nợ ngắn hạn	4,753	3,882	4,403	3,837	4,769
1. Các khoản phải trả ngắn hạn	3,636	1,967	2,716	2,202	2,738
2. Vay & nợ thuê tài chính ngắn hạn	1,117	1,915	1,688	1,635	2,032
II. Nợ dài hạn	10	50	35	23	10
1. Các khoản phải trả dài hạn	10	9	8	9	10
2. Vay & nợ thuê tài chính dài hạn	0	41	27	14	0
Vốn chủ sở hữu	1,781	2,423	2,886	3,521	4,359
1. Vốn điều lệ	886	1,632	1,632	1,632	1,632
2. Thặng dư vốn cổ phần	61	61	61	61	61
3. Các khoản lợi nhuận chưa phân phối	838	707	1,178	1,807	2,637
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	2	29	20	27	35
5. Vốn khác	-6	-6	-6	-6	-6
Tổng nguồn vốn	6,545	6,355	7,325	7,381	9,139

Nguồn: DGW, MBS Research

Chỉ số chính	2021	2022	2023F	2024F	2025F
Định giá					
EPS	7,390	4,189	2,888	3,853	5,083
Giá trị sổ sách của cổ phiếu (BVPS)	20,092	14,669	17,556	21,409	26,492
P/E	8.9	9.0	10.9	8.1	6.2
P/B	3.3	2.6	1.8	1.5	1.2
Khả năng sinh lời					
Biên lợi nhuận gộp	7%	8%	8%	8%	8%
Biên EBITDA	3%	4%	3%	3%	4%
Biên lợi nhuận sau thuế	3%	3%	2%	3%	3%
ROE	10%	11%	6%	9%	9%
ROA	37%	28%	16%	18%	19%
Tăng trưởng					
Doanh thu	67%	5%	-8%	13%	11%
Lợi nhuận trước thuế	146%	5%	-31%	33%	31%
Lợi nhuận sau thuế	145%	4%	-31%	33%	32%
EPS	19%	-43%	-31%	33%	32%
Tổng tài sản	113%	-3%	15%	1%	24%
Vốn chủ sở hữu	54%	36%	19%	22%	24%
Thanh khoản					
Thanh toán hiện hành	1.37	1.62	1.65	1.91	1.91
Thanh toán nhanh	0.31	0.21	0.30	0.24	0.51
Nợ/tài sản	17%	31%	23%	22%	22%
Nợ/vốn chủ sở hữu	63%	81%	59%	47%	47%
Khả năng thanh toán lãi vay	0.25	-1.61	1.67	-0.49	1.34

Nguồn: MBS Research

Liên hệ: Phòng Nghiên cứu Khách hàng Tổ chức – Khối Nghiên cứu

Trưởng Phòng

Hoàng Công Tuấn Tuan.HoangCong@mbs.com.vn

Nhóm nghiên cứu Kinh tế vĩ mô

Kinh tế vĩ mô

Lê Minh Anh Anh.LeMinh@mbs.com.vn

Nhóm Nghiên cứu Ngành và Cổ phiếu

Bất động sản – Tài chính

Đình Công Luyến Luyen.DinhCong@mbs.com.vn

Hàng tiêu dùng - Bán lẻ

Phạm Thùy Trang Trang.PhamThuy@mbs.com.vn

Hàng tiêu dùng - Bán lẻ

Nguyễn Quỳnh Ly Ly.NguyenQuynh@mbs.com.vn

Tài chính - Ngân hàng

Đỗ Lan Phương Phuong.DoLan@mbs.com.vn

Năng lượng - Dầu khí

Chu Thế Huỳnh Huyhnh.ChuThe@mbs.com.vn

Bất động sản khu công nghiệp

Nguyễn Minh Đức Duc.NguyenMinh@mbs.com.vn

Bất động sản nhà ở

Lê Hải Thành Thanh.LeHai@mbs.com.vn

Vật liệu xây dựng – Năng lượng

Phạm Thị Thanh Huyền Huyen.PhamThiThanh@mbs.com.vn

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của MBS được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	>=15%
GIỮ	Từ -15% đến +15%
BÁN	<= -15%

MBS SECURITIES

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP, HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác, Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp, Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC), Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei (MS Finance). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS RESEARCH | TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Copyrights. MBS 2020, ALL RIGHTS RESERVED. Bản quyền năm 2020 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa Nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội | Tel: +84 24 7304 5688 – Fax: +84 24 3726 2601 | Website: www.mbs.com.vn